

Số: /VHXH-GDDT

Phúc Lợi, ngày tháng năm 2025

THÔNG BÁO

Kết quả phần thi trình bày biện pháp nâng cao chất lượng giảng dạy trong hội thi giáo viên giỏi cấp phường năm học 2025-2026

Căn cứ kế hoạch số 4799/KH-SGDĐT ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Sở GDĐT Hà Nội tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp tiểu học thành phố Hà Nội, năm học 2025-2026;

Căn cứ thông báo số 4060/TB-SGDĐT ngày 06/10/2025 của Sở GDĐT Hà Nội về kết luận của đ/c Giám đốc tại Hội nghị hướng dẫn, triển khai hội thi Giáo viên dạy giỏi Thành phố cấp THCS năm học 2025-2026;

Thực hiện kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 04/12/2025 của UBND phường Phúc Lợi về tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi năm học 2025-2026;

Căn cứ kết quả đánh giá của ban giám khảo ngày 11/12/2025, phòng Văn hóa - Xã hội phường Phúc Lợi thông báo kết quả phần thi trình bày biện pháp nâng cao chất lượng giảng dạy trong hội thi giáo viên giỏi cấp phường năm học 2025-2026 như sau:

1. Tổng số giáo viên đăng ký dự thi: 45 giáo viên, trong đó:

- Số giáo viên cấp tiểu học: 26 giáo viên
- Số giáo viên cấp THCS: 19 giáo viên
- Số giáo viên đạt: 45 giáo viên (*có danh sách kèm theo*)

2. Tổ chức thực hiện

- BGH các trường thông báo kết quả phần thi trình bày biện pháp nâng cao chất lượng giảng dạy đến giáo viên tham gia dự thi.

- Giao BGH các trường tiếp tục bồi dưỡng và thông báo cho giáo viên chuẩn bị cho phần thi thực hành tiết dạy. Gửi lịch báo giảng các môn từ ngày 22/12/2025 đến 02/01/2026 về phòng Văn hóa - Xã hội (*qua tổ Giáo dục đào tạo*) chậm nhất trước 17h00 ngày 16/12/2025.

Trên đây là thông báo kết quả thi giáo viên giỏi cấp phường năm học 2025-2026 nội dung trình bày biện pháp nâng cao chất lượng giảng dạy, đề nghị các đơn vị liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- LĐ UBND phường;
- BCĐ, BGK hội thi;
- Các trường TH, THCS;
- Lưu: VT (02b).

TRƯỞNG PHÒNG

Trần Thị Thanh Hồng

DANH SÁCH

Kết quả thi phần trình bày biện pháp nâng cao chất lượng giảng dạy hội thi giáo viên giỏi cấp phường năm học 2025-2026

(Ban hành kèm theo thông báo số /VHXH-GDĐT ngày tháng năm 2025 của phòng VHXH phường Phúc Lợi)

STT	Họ và tên	Trường	Năm sinh	Diện biên chế/hợp đồng	Môn đăng ký	Khối lớp dự thi	Tên đề tài hoặc biện pháp góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy	Kết quả
1	Nguyễn Thị Luông	TH Lê Quý Đôn	1989	Biên chế	Cơ bản	Khối 3	Tổ chức các hoạt động trải nghiệm và sáng tạo giúp học sinh mở rộng vốn từ trong môn Tiếng Việt.	Đạt
2	Trần Kim Anh	TH Lê Quý Đôn	1990	Biên chế	Cơ bản	Khối 3	Ứng dụng công nghệ số xây dựng nhân vật đồng hành trong giảng dạy Toán lớp 3	Đạt
3	Lê Hoài Phương	TH Lê Quý Đôn	1997	Biên chế	Cơ bản	Khối 3	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) chuyển ảnh và bài toán thành video nhằm tạo hứng thú học tập trong dạy học Toán 3.	Đạt
4	Tạ Thị Thanh Thảo	TH Nguyễn Bình Khiêm	1995	Biên chế	Cơ bản	Khối 4	Phát triển năng lực số cho học sinh lớp 4 thông qua môn Toán.	Đạt
5	Trần Bích Ngọc	TH Vũ Xuân Thiều	1996	Biên chế	Cơ bản	Khối 4	Tích hợp Giáo dục Stem một cách hiệu quả trong dạy học môn Toán lớp 4	Đạt
6	Trần Hà Phương	TH Đô thị Sài Đồng	2002	Hợp đồng	Cơ bản	Khối 3	Thiết kế và sử dụng phiếu học tập tích hợp công nghệ số trong dạy học viết đoạn văn cho học sinh lớp 3 trường THPTSD	Đạt
7	Hoàng Thanh Loan	TH Đô thị Sài Đồng	1999	Hợp đồng	Cơ bản	Khối 3	Vận dụng phương thức giáo dục STEM trong tổ chức hoạt động thực hành phân hình học môn Toán 3	Đạt
8	Hoàng Lưu Hùng	TH Phúc Lợi	1997	Biên chế	Cơ bản	Khối 4	Một số biện pháp lồng ghép tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số vào dạy học môn toán lớp 4	Đạt

9	Lâm Thị Hường	TH Phúc Lợi	1994	Biên chế	Cơ bản	Khối 4	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI vào dạy học môn Toán lớp 4	Đạt
10	Nguyễn Thị Thu Trang	TH Đô thị Sài Đồng	1993	Biên chế	Cơ bản	Khối 4	Sử dụng Canva AI thiết kế trò chơi tương tác trong dạy học lớp 4	Đạt
11	Nguyễn Đăng Thành Công	TH Lê Quý Đôn	1997	Biên chế	GĐTC	Khối 5	Xây dựng thói quen tập luyện thể dục thể thao cho học sinh lớp 5 thông qua ứng dụng Padlet	Đạt
12	Hà Việt Dũng	TH Phúc Lợi	1996	Biên chế	GĐTC	Khối 5	Phát triển kỹ năng vận động và thể chất cho học sinh lớp 5 thông qua phương pháp học tập tích cực	Đạt
13	Nguyễn Thị Hồng	TH Sài Đồng	1991	Biên chế	GĐTC	Khối 5	Thiết kế các hoạt động tạo hứng thú học tập môn GĐTC cho học sinh lớp 5 qua ứng dụng công nghệ AI.	Đạt
14	Lã Quý Dũng	TH Phúc Đồng	1994	Biên chế	GĐTC	Khối 5	Một số biện pháp nâng cao kỹ năng luyện tập môn bóng rổ cho học sinh trường Tiểu học Phúc Đồng.	Đạt
15	Thắm Thị Lan Hương	TH Đô thị Sài Đồng	1980	Biên chế	GĐTC	Khối 5	Sử dụng trò chơi dân gian và dân ca trong Hoạt động mở đầu bài học môn GĐTC lớp 5 tại trường THPTSD	Đạt
16	Vũ Hương Ly	TH Lê Quý Đôn	1999	Hợp đồng	Cơ bản	Khối 4	Lồng ghép Tiếng Anh trong dạy học Toán lớp 4 theo định hướng giáo dục hiện đại và hội nhập	Đạt
17	Dương Thanh Hằng	TH Lê Quý Đôn	1997	Biên chế	Cơ bản	Khối 4	Ứng dụng giáo dục Steam trong thiết kế một số hoạt động dạy học môn Khoa học lớp 4	Đạt
18	Nguyễn Thị Thu Hường	TH Lê Quý Đôn	1991	Biên chế	Cơ bản	Khối 4	Tích hợp địa giới hành chính mới đến chuyên đổi số và trải nghiệm thực tế trong dạy học lịch sử, địa lý lớp 4	Đạt
19	Lê Thị Hà	TH Lê Quý Đôn	1995	Biên chế	Cơ bản	Khối 5	Tích hợp STEM vào dạy học toán lớp 5 nhằm phát triển tư duy và tạo hứng thu cho học sinh	Đạt

20	Hà Thị Ngọc Lan	TH Lê Quý Đôn	1993	Biên chế	Cơ bản	Khối 5	Ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học số thập phân môn Toán lớp 5	Đạt
21	Trần Thị Hương	TH Phúc Lợi	1992	Biên chế	Cơ bản	Khối 5	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong dạy học nhằm gây hứng thú cho học sinh lớp 5	Đạt
22	Nguyễn Thị Thùy Ninh	TH Sài Đồng	1980	Biên chế	Cơ bản	Khối 5	Tăng tương tác và hứng thú học tập cho học sinh lớp 5 trong môn Tiếng Việt qua các ứng dụng AI.	Đạt
23	Đào Thị Hải Anh	TH Vũ Xuân Thiều	1990	Biên chế	Cơ bản	Khối 5	Biện pháp sử dụng công nghệ AI tạo video minh họa bài giảng nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy môn Tiếng Việt lớp 5	Đạt
24	Nguyễn Thị Lệ Thủy	TH Phúc Đồng	1985	Biên chế	Cơ bản	Khối 5	Ứng dụng nền tảng Web và phần mềm tương tác Activ Inspire trong tổ chức khởi động để tạo hứng thú học tập cho học sinh lớp 5	Đạt
25	Nguyễn Thị Thanh Vân	TH Đô thị Sài Đồng	1984	Biên chế	Cơ bản	Khối 5	Sử dụng ứng dụng Tarsia để thiết kế trò chơi trong hoạt động mở đầu các bài học về chu vi, diện tích các hình phẳng môn Toán lớp 5	Đạt
26	Trần Thanh Hà	TH Đô thị Sài Đồng	1999	Hợp đồng	Cơ bản	Khối 5	Tổ chức dạy học toán 5 theo phương pháp dạy học dự án chủ đề STEM	Đạt
27	Phạm Thị Thu Thảo	THCS Lê Quý Đôn	2001	Biên chế	Âm nhạc	Khối 6	Sử dụng công cụ Suno AI nhằm nâng cao hứng thú học tập môn Âm Nhạc 6	Đạt
28	Chu Thị Thanh Loan	THCS Nguyễn Gia Thiều	1986	Biên chế	Âm nhạc	Khối 6	Ứng dụng năng lực số vào dạy đọc nhạc giúp nâng cao chất lượng dạy và học môn âm nhạc ở trường THCS	Đạt
29	Phạm Thị Hoàng Hiệp	Phúc Lợi	1982	Biên chế	Âm nhạc	Khối 6	Một số phương pháp giúp học sinh lớp 6 ghi nhớ tên và vị trí 7 nốt nhạc	Đạt

							để vận dụng tập đọc nhạc hiệu quả	
30	Nguyễn Thị Hoa	THCS Sài Đồng	1991	Biên chế	Toán	Khối 6	Ứng dụng công nghệ AI tạo video mở đầu trong các tiết học môn Toán 6	Đạt
31	Nguyễn Huyền Anh	THCS Lê Quý Đôn	1995	Hợp đồng	Toán	Khối 6	Ứng dụng công nghệ AI trong hoạt động khởi động toán 7 nhằm tăng hứng thú học tập cho học sinh	Đạt
32	Nguyễn Thị Thùy Linh	THCS Lê Quý Đôn	1996	Biên chế	Toán	Khối 6	Ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo trong hoạt động luyện tập Toán 6 nhằm phát triển tư duy logic và tăng hứng thú học tập cho học sinh.	Đạt
33	Nguyễn Thùy Linh	THCS Phúc Lợi	2001	Biên chế	Toán	Khối 6	Ứng dụng công nghệ AI để nâng cao chất lượng dạy học môn Toán lớp 6,7 tại trường THCS	Đạt
34	Đỗ Thị Ninh	THCS Phúc Đồng	1984	Biên chế	Vật sống	Khối 6	Thiết kế và sử dụng trò chơi trong dạy học KHTN lớp 6 để nâng cao hứng thú học tập của học sinh trường THCS Phúc Đồng	Đạt
35	Khuất Thị Thu Hương	THCS Nguyễn Bình Khiêm	1999	Biên chế	Toán	Khối 7	Nâng cao chất lượng dạy học phân môn hình học 7 bằng cách ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và phần mềm The Geometer's Sketchpad tại trường THCS Nguyễn Bình Khiêm.	Đạt
36	Hoàng Thu Trang	THCS Nguyễn Gia Thiều	1986	Biên chế	Toán	Khối 7	Biện pháp thiết kế hoạt động khởi động theo xu hướng “bắt trend” trong dạy học môn Toán lớp 6, 7 nhằm tăng tính tương tác và hứng thú học	Đạt
37	Nguyễn Thị Hương Nhung	THCS Phúc Đồng	1983	Biên chế	Mĩ thuật	Khối 8	Một số biện pháp đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao hứng thú và phát triển năng lực thẩm mỹ cho học sinh lớp 8 trong nội dung Mỹ thuật	Đạt

38	Nguyễn Thị Mến	THCS Sài Đồng	1986	Biên chế	Mỹ thuật	Khối 8	Sáng tạo sản phẩm mỹ thuật từ vật liệu tái chế để nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh	Đạt
39	Nguyễn Thị Như Mỹ	THCS Nguyễn Bình Khiêm	1992	Biên chế	Mỹ thuật	Khối 8	Biện pháp nâng cao chất lượng dạy và học Nghệ thuật (Mĩ thuật) nhằm phát huy tích cực và sáng tạo của học sinh.	Đạt
40	Phạm Thị Kim Lương	THCS Phúc Đồng	1993	Biên chế	Toán	Khối 8	Thiết kế và sử dụng trò chơi trong dạy học môn toán nhằm nâng cao hứng thú học tập cho học sinh	Đạt
41	Thân Phương Hồng Ngọc	THCS Sài Đồng	1995	Hợp đồng	Vật sống	Khối 6	Giáo dục bảo vệ môi trường thông qua hoạt động thực hành môn KHTN 8: Sinh học và môi trường	Đạt
42	Nguyễn Thị Bích Ngọc	THCS Nguyễn Gia Thiều	1991	Biên chế	Vật sống	Khối 8	Biện pháp “Giáo dục kỹ năng tự bảo vệ và chăm sóc sức khoẻ cá nhân ứng dụng kiến thức mạch Vật sống môn KHTN 8 theo định hướng stem và công nghệ”	Đạt
43	Nguyễn Thị Ngọc Mơ	THCS Nguyễn Bình Khiêm	1987	Biên chế	Vật sống	Khối 8	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học KHTN với học sinh lớp 6	Đạt
44	Lò Thị Ngắm	THCS Lê Quý Đôn	1997	Biên chế	Vật sống	Khối 8	Ứng dụng mô phỏng BioDigital Human trong hoạt động hình thành kiến thức KHTN 8 (Vật sống) nhằm phát triển năng lực nhận thức khoa học và tăng hứng thú học tập cho học sinh.	Đạt
45	Quách Thị Nhung	Phúc Lợi	1996	Biên chế	Vật sống	Khối 8	Ứng dụng CNTT trong phương pháp dạy học dự án mini để phát triển năng lực giải quyết vấn đề của học sinh trong môn KHTN 8	Đạt

